

Bản án số: 74/2018/ HS-ST
Ngày: 20/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Bà **Phương Thảo**

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông **Đỗ Q Linh**

Ông **Đặng Như Hùng**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thu Hương**- Cán bộ Tòa án nhân dân
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội**
tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Bích Thủy**- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số
87/2018/TLST-HS ngày 05.6.2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
121/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **BÙI VĂN Q**; Sinh ngày 15 tháng 12 năm 1991 tại Q; Nơi đăng
ký hộ khẩu thường trú: thôn Tú L 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Q; Nơi ở: thôn Tú L 1, xã
Q, huyện Q, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: không; Văn hóa: 6/12; Con ông: Bùi Văn Duy (đã chết) và con bà: Bùi
Thị Hiên; vợ: Nguyễn Thị Hương; Con: có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự:
không.

Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Thành Đ; địa chỉ cư
trú: Số 139 ngõ 14, tổ 4, K, quận H, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30.8.2017, Bùi Văn Q, Bùi Văn D, Bùi Văn T (là 3 anh em ruột) đi uống rượu say về và vào phòng thuê nhà trọ bên cạnh của chị Đặng Thị P, chị Đặng Thị L tại địa chỉ: Số nhà 9 ngõ 161 N, phường H, quận T, thành phố Hà Nội. Tại đây, T đã có hành vi chửi bới và đánh chị P, chị L và anh Trần Văn P (bạn trai chị L). Thấy vậy, chị L đã gọi điện báo cơ quan công an. Công an phường H đã cử tổ công tác gồm đồng chí Hoàng Thành Đ, đồng chí Nguyễn Hồng P và đồng chí Nguyễn Văn T- là cán bộ công an phường H đến giải quyết và yêu cầu tất cả hai bên cùng về trụ sở công an phường H. Tại đây, các đồng chí công an đã yêu cầu chị L, chị P, anh P vào phòng làm việc của tổ Hình sự tại tầng 1 để lấy lời khai trước, yêu cầu anh D và Q ngồi tại phòng trực ban tiếp công dân, còn T được yêu cầu vào ngồi chờ tại phòng làm việc cạnh phòng của tổ Hình sự để chờ giải quyết. trong lúc đồng chí Hoàng Thành Đ đang tiến hành làm việc với chị L, chị P, anh P thì Q bất ngờ từ phòng trực ban đi thẳng về phía phòng làm việc của tổ Hình sự và tự ý mở cửa phòng của tổ Hình sự, còn D lúc này đi theo phía sau của Q. Q có thái độ hung hãn, to tiếng. Thấy thế, đồng chí Đ đứng dậy hỏi Q: “Anh có phận sự gì không mà đi vào đây làm gì?” và yêu cầu Q về phòng trực ban ngồi chờ để làm việc. Q không chấp hành, đồng thời còn chửi bới, xúc phạm đồng chí Đ. Đồng chí Đ đứng dậy đi ra ngoài cửa phòng làm việc của tổ Hình sự và tiếp tục yêu cầu Q ra ngoài phòng trực ban để đồng chí Đ làm việc với những người khác nhưng Q không những không chấp hành mà còn dùng tay đẩy vào ngực đồng chí Đ và giơ tay phải lên tát 01 cái vào mặt bên trái của đồng chí Đ. Hành vi của Q đã bị các đồng chí công an ngăn chặn.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai: Q có dùng tay đẩy vào ngực đồng chí Đ, còn hành vi tát đồng chí Đ, do Q say rượu nên không nhớ. Đến nay, Q đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị được xem xét giảm trách nhiệm hình sự.

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với đồng chí Hoàng Thành Đ, bị Bùi Văn Q tát nhưng thương tích không lớn nên đồng chí Đ từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường và yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi Bùi Văn T đánh chị Đặng Thị P, chị Đặng Thị L, anh Phan Văn P, nhưng chỉ bị thương nhẹ. Chị P, chị L, anh P từ chối đi khám thương và giám định thương tích, không có yêu cầu bồi thường. Ngày 14.4.2018, Công an quận T đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Bùi Văn T về hành vi Xâm phạm sức khỏe người khác theo khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12.11.2013 của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 11.5.2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã truy tố Bùi Văn Q về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo Bùi Văn Q khai: Bị cáo đã có hành vi đẩy vào ngực và tát vào mặt đồng chí Hoàng Thành Đ, công an phường H trong lúc đồng chí Đ đang thực hiện nhiệm vụ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là phạm tội và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo đ- ợc h- ớng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn Q về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015).

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015); Điều 51 khoản 1 điểm i, s và khoản 2 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Bùi Văn Q từ 7 tháng đến 9 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên...

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Anh Hoàng Thành Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, sự vắng mặt của anh Đ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng... có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 0 giờ 25 phút ngày 31.8.2017, tại Trụ sở công an phường H, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; đồng chí Hoàng Thành Đ, cảnh sát hình sự Công an phường H đang giải quyết vụ việc xô xát giữa Bùi Văn Q, Bùi Văn T, Bùi Văn D với chị Đặng Thị P, chị Đặng Thị L, anh Phan Văn P thì Q có hành vi chống người thi hành công vụ, tự ý xông vào phòng làm việc của tổ hình sự, có thái độ hung hãn và chửi bới to tiếng. Đồng chí Đ yêu cầu Q về phòng trực ban ngồi để chờ giải quyết nhưng Q không những không chấp hành mà còn dùng tay đẩy ngực đồng chí Đ và giơ tay phải lên tát 01 cái vào mặt bên trái của đồng chí Đ.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại Điều 257, khoản 1 của Bộ luật hình sự năm 1999, nay là khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015.

Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đủ 18 tuổi, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi được thực hiện ngay tại trụ sở công an phường H, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với các bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, là lao động chính trong gia đình đã được chính quyền địa phương xác nhận là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cũng giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra không thu giữ vật chứng gì.

[5] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Chống người thi hành công vụ”

2- Áp dụng: Điều 135, 136; 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Áp dụng: Điều 330 khoản 1; Điều 51 khoản 1 điểm i, s và khoản 2; của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 7 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo Bùi Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

☐n xử công khai sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- CA Quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THỘM
THỘM PHÂN - CHỖ TOÁN PHIÊN TOÁN

PHƯƠNG THẢO

